

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định về phân cấp, ủy quyền kiểm tra; công tác phối hợp triển khai kiểm tra việc thực hiện pháp luật trong các lĩnh vực quản lý nhà nước ngành Xây dựng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ;*

*Căn cứ Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ;*

*Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 7943/TTr-SXD ngày 21 tháng 10 năm 2024 về việc Dự thảo Quyết định ban hành Quy định về phân cấp, ủy quyền kiểm tra; công tác phối hợp triển khai kiểm tra việc thực hiện*

pháp luật trong các lĩnh vực quản lý nhà nước ngành Xây dựng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về phân cấp, ủy quyền kiểm tra; công tác phối hợp triển khai kiểm tra việc thực hiện pháp luật trong các lĩnh vực quản lý nhà nước ngành Xây dựng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 11 năm 2024.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3 Quyết định;
- Bộ Xây dựng
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh ] (để b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Công báo tỉnh Thanh Hóa;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC, CNQPPL\_TM.01

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Mai Xuân Liêm

## QUY ĐỊNH

### Về phân cấp, ủy quyền kiểm tra; công tác phối hợp triển khai kiểm tra việc thực hiện pháp luật trong các lĩnh vực quản lý nhà nước ngành Xây dựng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa

(Kèm theo Quyết định số 73 /2024/QĐ-UBND ngày 04 tháng 11 năm 2024  
của UBND tỉnh Thanh Hóa)

## Chương I

### NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về phân cấp, ủy quyền kiểm tra; nguyên tắc, phương thức, nội dung và trách nhiệm phối hợp giữa Sở Xây dựng, các sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp, UBND các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi tắt là UBND cấp huyện), UBND các xã, phường, thị trấn (sau đây gọi tắt là UBND cấp xã) và các tổ chức, cá nhân có liên quan trong quá trình triển khai kiểm tra việc thực hiện pháp luật trong các lĩnh vực quản lý nhà nước ngành Xây dựng (sau đây gọi tắt là các lĩnh vực xây dựng) trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa theo quy định tại Điều 13 Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ.

#### Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với Sở Xây dựng, các sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp, UBND cấp huyện, UBND cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc thực hiện kiểm tra các lĩnh vực xây dựng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

#### Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Quy định này, các từ ngữ sau đây được hiểu như sau:

1. Cơ quan chủ trì là cơ quan được UBND tỉnh phân cấp, ủy quyền thực hiện kiểm tra hoặc có trách nhiệm chủ trì tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra theo quy định của pháp luật.

2. Cơ quan phối hợp là cơ quan có trách nhiệm tham gia cùng cơ quan chủ trì trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ kiểm tra theo phân cấp, ủy quyền của UBND tỉnh và chức năng quản lý nhà nước của ngành, cấp mình.

## Chương II

### PHÂN CẤP, ỦY QUYỀN KIỂM TRA

#### **Điều 4. Phân cấp, ủy quyền kiểm tra việc thực hiện pháp luật trong các lĩnh vực xây dựng**

1. Phân cấp cho UBND cấp huyện tổ chức kiểm tra việc thực hiện pháp luật trong các lĩnh vực xây dựng đối với UBND cấp xã trong phạm vi địa bàn quản lý; nội dung kiểm tra gồm:

- Việc ban hành văn bản chỉ đạo, điều hành thuộc lĩnh vực xây dựng.
  - Các nội dung quy định tại điểm b, điểm c khoản 4, Điều 13 Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ.
2. Ủy quyền cho Sở Xây dựng tổ chức kiểm tra việc thực hiện pháp luật trong các lĩnh vực xây dựng của các sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, bao gồm: Sở Giao thông vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công thương; Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp; UBND cấp huyện; nội dung kiểm tra gồm:
- Việc ban hành văn bản chỉ đạo, điều hành thuộc lĩnh vực xây dựng do các cơ quan, đơn vị quản lý; việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực xây dựng của UBND cấp huyện.
  - Các nội dung quy định tại điểm b, điểm c khoản 4, Điều 13 Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ.

## Chương III

### CÔNG TÁC PHỐI HỢP TRIỂN KHAI KIỂM TRA

#### **Điều 5. Nội dung phối hợp**

Phối hợp trong quá trình triển khai kiểm tra việc thực hiện pháp luật trong các lĩnh vực xây dựng trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Điều 13 Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ.

#### **Điều 6. Nguyên tắc phối hợp**

1. Đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ, hiệu quả; tránh chồng chéo, trùng lặp trong hoạt động kiểm tra việc thực hiện pháp luật trong các lĩnh vực xây dựng trên địa bàn tỉnh trên cơ sở nhiệm vụ, quyền hạn được UBND tỉnh phân cấp, ủy quyền cho các cơ quan, đơn vị.

2. Quá trình phối hợp phải liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị, các cấp chính quyền địa phương được pháp luật quy định và được UBND tỉnh phân cấp, ủy quyền tại Quy định này, đảm bảo yêu cầu chuyên môn, chất lượng và thời hạn phối hợp thực hiện nhiệm vụ, không hạn chế trách nhiệm và thẩm quyền của mỗi cơ quan, đơn vị.

3. Việc phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị phải trên tinh thần trách nhiệm chung, tôn trọng, tuân thủ chức năng, nhiệm vụ của các bên tham gia theo đúng quy định của pháp luật; đồng thời, tạo điều kiện tốt nhất để các bên hoàn thành nhiệm vụ được giao.

### **Điều 7. Phương thức phối hợp**

1. UBND cấp huyện: Chủ động tổ chức thực hiện kiểm tra việc thực hiện pháp luật trong lĩnh vực xây dựng trên địa bàn quản lý theo các lĩnh vực, nội dung được phân cấp tại Quy định này và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

2. Sở Xây dựng: Tùy theo tình hình, quy mô và tính chất các cuộc kiểm tra, quyết định áp dụng một trong các phương thức phối hợp với các cơ quan, đơn vị cho phù hợp, bao gồm các phương thức sau:

a) Tổ chức họp, lấy ý kiến trực tiếp tại hội nghị: Cơ quan chủ trì có trách nhiệm phát hành giấy mời và gửi tài liệu kèm theo (nếu có); chuẩn bị các nội dung, tài liệu liên quan và lập biên bản làm việc là cơ sở xác định trách nhiệm các bên phải tiến hành theo thẩm quyền. Đơn vị phối hợp có trách nhiệm cử cán bộ đi họp theo quy định tại Điều 11 Quyết định số 12/2021/QĐ-UBND ngày 03/8/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành quy chế làm việc của UBND tỉnh Thanh Hóa nhiệm kỳ 2021 - 2026.

b) Gửi hồ sơ và lấy ý kiến cơ quan phối hợp bằng văn bản: Cơ quan chủ trì phát hành văn bản và gửi kèm theo hồ sơ (nếu có) đề nghị cơ quan phối hợp tham gia ý kiến, trong đó nêu rõ các nội dung cần tham gia, thời hạn gửi văn bản tham gia. Các cơ quan được hỏi ý kiến có trách nhiệm nghiên cứu, trả lời bằng văn bản theo nội dung và thời hạn của cơ quan chủ trì; việc trả lời của cơ quan được xin ý kiến thực hiện theo quy định tại Điều 11 Quyết định số 12/2021/QĐ-UBND ngày 03/8/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành quy chế làm việc của UBND tỉnh Thanh Hóa nhiệm kỳ 2021 - 2026.

c) Đề nghị cử cán bộ tham gia kiểm tra trực tiếp tại nơi được kiểm tra: Cơ quan chủ trì phát hành văn bản đề nghị cơ quan phối hợp cử cán bộ tham gia đoàn kiểm tra. Cơ quan phối hợp có trách nhiệm cử cán bộ có thẩm quyền, cán bộ có chuyên môn nghiệp vụ phù hợp theo yêu cầu của cơ quan chủ trì để tham gia giải quyết công việc cùng cơ quan chủ trì.

d) Trong trường hợp khẩn cấp, người đứng đầu cơ quan chủ trì có thể trao đổi bằng điện thoại với người đứng đầu các đơn vị có liên quan trong các nội dung phối hợp.

e) Kết hợp giữa các phương thức phối hợp nêu trên: Tùy theo tình hình, quy mô và tính chất các cuộc kiểm tra, cơ quan chủ trì quyết định áp dụng kết hợp giữa các phương thức phối hợp nêu trên. Cơ quan phối hợp có trách nhiệm phối hợp cùng cơ quan chủ trì để giúp cơ quan chủ trì giải quyết công việc nhanh chóng, thuận lợi, đảm bảo đúng nguyên tắc phối hợp.

## Chương IV

### TỔ CHỨC THỰC HIỆN

#### **Điều 8. Trách nhiệm của Sở Xây dựng**

1. Tham mưu giúp UBND tỉnh chỉ đạo, điều hành chung công tác kiểm tra việc thực hiện pháp luật trong các lĩnh vực xây dựng trên địa bàn tỉnh.

2. Chịu trách nhiệm chủ trì kiểm tra, đôn đốc và phối hợp với các sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp, UBND cấp huyện trong công tác kiểm tra các lĩnh vực xây dựng theo phân cấp, ủy quyền tại Quy định này và các quy định của pháp luật có liên quan; đồng thời kiến nghị UBND tỉnh xem xét, xử lý trách nhiệm theo quy định đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan buông lỏng quản lý, không kiểm tra xử lý hoặc xử lý không kịp thời đối với các vi phạm trong các lĩnh vực xây dựng được phân cấp kiểm tra trên địa bàn quản lý.

3. Báo cáo và đề xuất UBND tỉnh những biện pháp chấn chỉnh, khắc phục tình trạng vi phạm trong các lĩnh vực xây dựng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về các lĩnh vực xây dựng trên địa bàn tỉnh.

4. Cử cán bộ, công chức tham gia các Đoàn kiểm tra do Bộ Xây dựng, các đơn vị chuyên môn thuộc Bộ Xây dựng tiến hành kiểm tra các lĩnh vực xây dựng trên địa bàn tỉnh khi có yêu cầu.

5. Thực hiện trình tự, thủ tục, trách nhiệm trong công tác kiểm tra theo quy định tại khoản 3, khoản 5, khoản 6, khoản 8 Điều 13 Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ.

6. Tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh trước ngày 20 tháng 12 hàng năm về kết quả kiểm tra việc thực hiện pháp luật trong các lĩnh vực xây dựng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa (hoặc báo cáo đột xuất khi có yêu cầu).

7. Chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được ủy quyền tại Quy định này.

#### **Điều 9. Trách nhiệm của UBND cấp huyện**

1. Chủ trì kiểm tra việc thực hiện pháp luật trong lĩnh vực xây dựng trên địa bàn quản lý theo các lĩnh vực, nội dung được phân cấp tại Quy định này và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan (trừ các nội dung quản lý nhà nước thuộc trách nhiệm của Ban quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp trên địa bàn quản lý).

2. Thực hiện trình tự, thủ tục, trách nhiệm trong công tác kiểm tra theo quy định tại khoản 3, khoản 5, khoản 6, khoản 8 Điều 13 Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ.

3. Phối hợp, kịp thời cung cấp hồ sơ, thông tin cho Sở Xây dựng để thực hiện việc kiểm tra theo yêu cầu.

4. Chấp hành nghiêm các kết luận kiểm tra của Sở Xây dựng.

5. Tổng hợp, báo cáo Sở Xây dựng trước ngày 10 tháng 12 hàng năm về kết quả kiểm tra việc thực hiện pháp luật trong các lĩnh vực xây dựng trên địa bàn quản lý theo phân cấp tại Quy định này (hoặc báo cáo đột xuất khi có yêu cầu).

6. Chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp tại Quy định này.

#### **Điều 10. Trách nhiệm của UBND cấp xã**

1. Chấp hành quyết định kiểm tra của UBND cấp huyện; phối hợp, kịp thời cung cấp thông tin cho Sở Xây dựng, UBND cấp huyện thực hiện việc kiểm tra các lĩnh vực xây dựng trên địa bàn quản lý khi có yêu cầu.

2. Chấp hành nghiêm các kết luận kiểm tra của Sở Xây dựng và UBND cấp huyện.

#### **Điều 11. Trách nhiệm của Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp**

1. Chấp hành quyết định kiểm tra của Sở Xây dựng; phối hợp, kịp thời cung cấp hồ sơ, thông tin cho Sở Xây dựng để thực hiện việc kiểm tra theo yêu cầu của Sở Xây dựng đối với các nội dung liên quan đến các lĩnh vực xây dựng do mình quản lý.

2. Chấp hành nghiêm các kết luận kiểm tra của Sở Xây dựng.

#### **Điều 12. Trách nhiệm của các sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành**

1. Chấp hành quyết định kiểm tra của Sở Xây dựng; kịp thời cung cấp hồ sơ, thông tin cho Sở Xây dựng để thực hiện việc kiểm tra theo yêu cầu của Sở Xây dựng đối với các nội dung liên quan đến chuyên ngành xây dựng thuộc lĩnh vực do mình quản lý.

2. Phối hợp, cử cán bộ, công chức tham gia các Đoàn kiểm tra của Sở Xây dựng khi có yêu cầu.

3. Chấp hành nghiêm các kết luận kiểm tra của Sở Xây dựng.

#### **Điều 13. Trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân có liên quan**

1. Chấp hành quyết định kiểm tra của cơ quan kiểm tra. Phối hợp với đoàn kiểm tra trong quá trình kiểm tra.

2. Cung cấp đầy đủ, kịp thời hồ sơ, tài liệu liên quan, đảm bảo tiến độ khi có yêu cầu, đề nghị của đoàn kiểm tra.

3. Chấp hành nghiêm các kết luận kiểm tra của Sở Xây dựng, UBND cấp huyện và cơ quan có thẩm quyền.

**Điều 14. Tổ chức thực hiện**

1. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quy định này.
2. Những quy định khác liên quan đến hoạt động kiểm tra việc thực hiện pháp luật trong lĩnh vực xây dựng không được quy định trong Quy định này được thực hiện theo các quy định của pháp luật hiện hành.
3. Trong trường hợp các văn bản pháp luật có liên quan quy định khác với nội dung Quy định này thì thực hiện theo quy định tại các văn bản pháp luật đó.
4. Trong quá trình thực hiện Quy định này, nếu có vướng mắc phát sinh cần phải hướng dẫn hoặc sửa đổi, bổ sung. Các cơ quan, đơn vị có ý kiến bằng văn bản gửi về Sở Xây dựng để được hướng dẫn thực hiện hoặc tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.